

THÔNG BÁO

V/v lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở hộ gia đình, cá nhân tại xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở hộ gia đình, cá nhân tại xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương với các nội dung sau:

1. Tên và địa chỉ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có tài sản đấu giá:

1.1. Cơ quan có tài sản đấu giá:

- Tên cơ quan có tài sản đấu giá: UBND huyện Quảng Xương
- Địa chỉ: Khu phố 2, Thị trấn Quảng Xương, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

1.2. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá:

- Tên đơn vị: Phòng Tài nguyên-Môi trường huyện Quảng Xương.
- Địa chỉ: Khu phố 2, Thị trấn Quảng Xương, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

2. Tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

2.1. Tên tài sản:

- Quyền sử dụng đất tại MBQH số 35/UBND-TNMT ngày 30/9/2019; 123 UB/TN-MT ngày 28/12/2017; 144 UB/TN-MT ngày 14/12/2016; 191 UB/TN-MT ngày 17/10/2013 thuộc xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương.

2.2. Số lượng:

- Tổng diện tích đất tổ chức đấu giá là 2.308 m², gồm 19 lô đất.

2.3. Chất lượng:

- Dự kiến tiền sử dụng đất tối thiểu thu được là: **7.435.000.000** đồng.
(Bảy tỷ bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn.).

2.4. Địa điểm, vị trí:

Các lô đất đưa ra đấu giá tại MBQH số 35/UBND-TNMT ngày 30/9/2019; 123 UB/TN-MT ngày 28/12/2017; 144 UB/TN-MT ngày 14/12/2016; 191 UB/TN-MT ngày 17/10/2013 thuộc xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, có giới hạn như sau:

- MBQH số 35/UBND-TNMT ngày 30/9/2019:

+ Phía Đông: Giáp khu dân cư.

+ Phía Tây: Giáp đường giao thông.

- + Phía Nam: Giáp khu dân cư.
- + Phía Bắc: Giáp đường giao thông.
- MBQH số 123 UB/TN-MT ngày 28/12/2017:
- + Phía Đông: Giáp nghĩa địa.
- + Phía Tây: Giáp đường giao thông.
- + Phía Nam: Giáp khu dân cư.
- + Phía Bắc: Giáp đường giao thông.
- MBQH số 144 UB/TN-MT ngày 14/12/2016:
- + Phía Đông: Giáp khu dân cư.
- + Phía Tây: Giáp khu dân cư.
- + Phía Nam: Giáp đường giao thông.
- + Phía Bắc: Giáp đất nông nghiệp.
- MBQH số 191 UB/TN-MT ngày 17/10/2013:
- + Phía Đông: Giáp đường giao thông.
- + Phía Tây: Giáp đất nông nghiệp.
- + Phía Nam: Giáp khu dân cư.
- + Phía Bắc: Giáp khu dân cư.

3. Mục đích, hình thức giao đất, thời gian sử dụng đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở;
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;
- Thời gian sử dụng đất: Lâu dài.

4. Hình thức đấu giá:

- Đấu giá theo 01m² đất để tính QSD đất tại MBQH khu dân cư xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương (MBQH số 35/UBND-TNMT ngày 30/9/2019; 123 UB/TN-MT ngày 28/12/2017; 144 UB/TN-MT ngày 14/12/2016; 191 UB/TN-MT ngày 17/10/2013 thuộc xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương) để làm nhà ở cho hộ gia đình, cá nhân.

- Đấu giá theo hình thức bỏ phiếu kín, đấu 01 (một) vòng duy nhất, khách hàng bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu của tổ chức bán đấu giá, khi hết người đấu giá bỏ phiếu tổ chức đấu giá mở thùng phiếu kiểm tra, công bố mức giá trả cao nhất và người trúng đấu giá (là người trả giá cao nhất của lô đất đó) của từng lô đất. Lô đất có người trúng đấu giá là lô đất phải có tối thiểu hai phiếu trả giá bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm.

- Trường hợp có từ 02 khách hàng trở lên trả giá cao nhất bằng nhau. Đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá (Mức giá cho vòng đấu giá bổ sung là 1% cộng với mức giá trả cao nhất của vòng 1). Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá

tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

5. Giá khởi điểm để đấu giá:

- Theo Quyết định số 5115/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện Quảng Xương về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá QSD đất tại MBQH số 35/UBND-TNMT ngày 30/9/2019; 123 UB/TN-MT ngày 28/12/2017; 144 UB/TN-MT ngày 14/12/2016; 191 UB/TN-MT ngày 17/10/2013 thuộc xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, cụ thể như sau:

TT	Tên Lô số	Tên MBQH	Diện tích 1 Lô	Số Lô	Tổng diện tích	Giá đề xuất (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
1	Từ lô 6 đến lô 18	35/UBND-TNMT ngày 30/9/2019	120	13	1.560,0	3.900.000	6.084.000.000
2	Lô DC-56	123 UB/TN-MT ngày 28/12/2017	120	1	120,0	3.000.000	360.000.000
3	Lô DC-57		120	1	120,0	2.500.000	300.000.000
4	Lô DC-178		123	1	123,0	3.000.000	369.000.000
5	Lô 10 và lô 11	144 UB/TN-MT ngày 14/12/2016	125	2	250,0	640.000	160.000.000
6	Lô 03	191 UB/TN-MT ngày 17/10/2013	135	1	135,0	1.200.000	162.000.000
Tổng cộng				19	2.308		7.435.000.000

- Mức tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp, cụ thể như sau:

Stt	Tên lô	Tên MBQH	Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá (đồng/hồ sơ)	Tiền đặt trước (đồng/hồ sơ)
1	Từ lô 6 đến lô 18	35/UBND-TNMT ngày 30/9/2019	200.000	90.000.000
2	Lô DC-56	123 UB/TN-MT ngày 28/12/2017	200.000	70.000.000
3	Lô DC-57		200.000	60.000.000
4	Lô DC-178		200.000	70.000.000
5	Lô 10 và lô 11	144 UB/TN-MT ngày 14/12/2016	100.000	10.000.000
6	Lô 03	191 UB/TN-MT ngày 17/10/2013	100.000	30.000.000

6. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá;
- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản: Có tối thiểu 01 đấu giá viên, có tối thiểu 01 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất;
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá phù hợp: Thực hiện theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và thông tư số 48/2015/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính (Mức thù lao dịch vụ đấu giá sử dụng để đánh giá không bao gồm phần giá trị 1% trên phần chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm quy định tại phụ lục số 02 ban hành kèm Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính; giá trị 1% trên phần chênh lệch này được cộng khi ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản);
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố;
- Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của tổ chức đấu giá tài sản: Bản sao chứng thực quyết định thành lập, đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký hoạt động, có ngành nghề kinh doanh phù hợp theo quy định của pháp luật, hồ sơ kê khai năng lực của đội ngũ đấu giá viên, nhân viên của tổ chức đấu giá tài sản.

7. Phương pháp đánh giá để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

- Sử dụng phương pháp chấm điểm cho từng tiêu chí theo thang điểm 10 để đánh giá. Tổ chức đấu giá tài sản được chọn là tổ chức có tổng điểm cao nhất trong số các tổ chức nộp hồ sơ tham gia. Trường hợp có từ 2 tổ chức đấu giá tài sản trở lên có cùng tổng điểm cao nhất thì Phòng Tài nguyên-Môi trường xem xét, trình người có thẩm quyền quyết định lựa chọn.
- Giải quyết kiến nghị, thắc mắc: Căn cứ theo quy định của Luật đấu giá và Luật đấu thầu.

8. Thành phần hồ sơ nộp đăng ký tham gia:

- Đơn đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản (bản chính) (kèm theo phương án đấu giá).
- Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực, hồ sơ chứng minh cơ sở vật chất, trang thiết bị, chứng minh năng lực, kinh nghiệm, uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.

9. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Trong thời hạn 3 ngày (kể từ ngày đăng thông báo).
- Địa điểm: Tại Phòng Tài nguyên-Môi trường huyện Quảng Xương. (Địa chỉ: Khu phố 2, Thị trấn Quảng Xương, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa).

- Hồ sơ đã nộp để đăng lý tham gia không được hoàn trả lại.

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết để đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện (B/c);
- Các PCT UBND huyện;
- Công TT điện tử UBND huyện;
- Các cá tổ chức, đơn vị liên quan;
- Lưu VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Khả Hằng